TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/DSST.
Ngày 08 tháng 01 năm 2021.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng V.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Ngọc C.
2. Ông Thái Văn S.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải D – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 618/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 371/2020/QĐST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 371/2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.
Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo ủy quyền có Ông Trần Đức Thắng – Nhân viên thu hồi nợ. (có mặt)
Địa chỉ liên hệ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1966. (vắng mặt)
Địa chỉ: tổ 6, ấp 4, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 05/02/2008, Ông Nguyễn Tấn T có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng- các tài liệu này gọi chung là hợp đồng), hạn mức tín dụng là 30.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,15%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Nguyễn Tấn Tài đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 93.870.829 đồng. Trong qua trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Nguyễn Tấn Tài đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 85.339.158 đồng (chi tiết các

lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

+ Các khoản phí hoặc lãi của kỳ trước.

+ Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước.

+ Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước.

+ Các khoản phí hoặc lãi trong kỳ.

+ Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Nguyễn Tấn Tài vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Nguyễn Tấn Tài vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 11/02/2012 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 17.359.158 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại). Tính đến ngày 08/01/2021, ông Nguyễn Tấn Tài còn nợ các khoản sau: Nợ gốc là 17.359.158 đồng, lãi quá hạn là 55.885.329 đồng, tổng cộng là 73.244.487 đồng (Bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng). Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc là 17.359.158 đồng với lãi suất quá hạn là 3,225%/tháng (2,15% x 150%) từ ngày Ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn cho đến hiện tại. Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Nguyễn Tấn Tài yêu cầu ông có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên ông Tài vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản quy định tại hợp đồng đã ký. Do đó để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Tòa án giải quyết những vấn đề sau đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn Tài:

+ Buộc ông Nguyễn Tấn Tài phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 08/01/2021 là 73.244.487 đồng (Bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc là 17.359.158 đồng, lãi quá hạn là 55.885.329 đồng.

+ Thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 09/01/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không thay đổi lời trình bày, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Tấn Tài. Phía Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín xác định chỉ khởi kiện đối với cá nhân ông Nguyễn Tấn Tài.

Các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều lệ, hợp đồng tín dụng, giấy ủy quyền, bản sao CMND + HK, bản sao kê.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên Thẩm phán còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, kiến nghị Thẩm phán xem xét khắc phục.

- Về nội dung: Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung yêu cầu của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều: 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu ông Nguyễn Tấn Tài thanh toán số tiền nợ đối với hợp đồng thẻ tín dụng; Bị đơn ông Nguyễn Tấn Tài đang cư trú tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Tài đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Tài vẫn không đến Tòa án và cũng không cung cấp văn bản trình bày ý kiến hay bất cứ tài liệu, chứng cứ gì có liên quan đến vụ kiện. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tài và căn cứ theo các tài liệu, chứng cứ mà phía nguyên đơn cung cấp; chứng cứ mà Tòa thu thập được để giải quyết vụ kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 91; các điều 227, 228, 264, 266, 267 của Bộ luật Tố tụng dân sự là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi buộc ông Nguyễn Tấn Tài phải thực hiện các nghĩa vụ sau:

+ Buộc ông Nguyễn Tấn Tài phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 08/01/2021 là 73.244.487 đồng (Bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc là 17.359.158 đồng, lãi quá hạn là 55.885.329 đồng.

+ Thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 09/01/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Vì ông Tài đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo nội dung hợp đồng thẻ tín dụng ký vào ngày 31/12/2007, ông Tài đã sử dụng số tiền là 17.359.158 đồng, hợp đồng chuyển sang nợ quá hạn ngày 11/02/2012. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 08/01/2021 là 73.244.487 đồng (Bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng); Trong đó: Nợ gốc là 17.359.158 đồng, lãi quá hạn là 55.885.329 đồng; Ông Tài nợ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền gốc là 17.359.158 đồng từ ngày 11/02/2012; Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín cũng đã tạo điều kiện cho ông Tài trả nợ nhưng từ đó đến nay ông Tài vẫn không thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại các Điều 463, 466, 468, 274, 275, 278, 280, 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là có cơ sở nên chấp nhận. Do hồ sơ nhiều, thiếu Thư ký và tình hình dịch bệnh diễn

biến phức tạp nên vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nghiêm chỉnh tiếp thu và sẽ khắc phục trong thời gian tới.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12; khoản 1, 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Ông Nguyễn Tấn T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 91; Các điều 227, 228, 264, 266, 267 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 274, 275, 278, 280, 357, 463, 466, 468, của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín buộc ông Nguyễn Tấn T thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 08/01/2021 đối với hợp đồng thẻ tín dụng đã ký ngày 31/12/2007 với tổng số tiền là 73.244.487 đồng (Bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng mà ông Tài đã ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kể từ ngày 09/01/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Tấn T phải chịu là 3.662.224 đồng (Ba triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng) . Hoàn trả cho cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 1.625.841 đồng (Một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn tám trăm bốn mươi mốt đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/0007521 ngày 14/5/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn không có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ (12b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hùng Vương